

HƯỚNG DẪN

Lập bộ thuế hộ kinh doanh khoán ổn định và lập bộ lệ phí môn bài năm 2018

Căn cứ Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài.

Căn cứ vào kết quả quản lý thu thuế, lệ phí năm 2017, chỉ tiêu thu thuế NQD năm 2017 và thực tế tình hình kinh doanh của các hộ kinh doanh trên địa bàn.

Căn cứ vào dự toán giao thu năm 2018 của UBND Tỉnh cho huyện Hoàng Hóa.

UBND huyện giao chỉ tiêu lập bộ và hướng dẫn công tác lập bộ thuế hộ cá nhân kinh doanh khoán ổn định và lệ phí môn bài năm 2018 trên địa bàn huyện như sau:

I. CHÍNH SÁCH THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG, THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN:

1. Khai thuế, lập bộ thuế GTGT, thuế TNCN đối với hộ khoán thuế năm 2018:

Thực hiện Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế, Thông tư 92/2015/TT-BTC Ngày 15/06/2015 của Bộ Tài Chính quy định hộ kinh doanh cá thể thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán, thời kỳ ổn định thuế một năm từ 01/01 đến 31/12 hàng năm. UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn phân công cán bộ phối hợp Chi cục Thuế phát tờ khai đến hộ kinh doanh, khảo sát doanh thu, diện hộ, phân loại các đối tượng kinh doanh trên địa bàn, hộ có mức doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống thuộc diện miễn thuế, hộ có mức doanh thu trên 100 triệu đồng/năm đưa vào lập bộ thuế để quản lý đảm bảo sự công bằng trong xã hội và chống thất thu NSNN. Trường hợp hộ kinh doanh không lập tờ khai hoặc báo không trung thực

tiến hành điều tra doanh thu để làm căn cứ xác định mức thuế khoán mới cho phù hợp điều kiện thực tế.

Năm 2018, UBND huyện căn cứ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế công thương nghiệp, dịch vụ trên địa bàn Huyện, căn cứ mức tăng chỉ số giá cả giao chỉ tiêu lập bộ thuế hộ cá nhân kinh doanh khoán ổn định hàng tháng cho các xã, thị trấn là: 1.389 hộ, tiền thuế là: 3.980.988.292 đồng (Có danh sách giao chỉ tiêu lập bộ cho từng xã, thị trấn theo kế hoạch giao thu ngân sách năm 2018 kèm theo).

2.Các bước công việc và thời gian hoàn thành công tác lập bộ năm 2018

2.1. Hồ sơ khai thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán cụ thể như sau:

- Cá nhân nộp thuế khoán khai thuế đối với doanh thu khoán theo Tờ khai mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán có sử dụng hóa đơn của cơ quan thuế thì doanh thu tính thuế được căn cứ theo doanh thu khoán lập bộ thuế và doanh thu trên hóa đơn không phân biệt hóa đơn sử dụng theo quyển hay hóa đơn lẻ theo từng số và kê khai doanh thu trên hóa đơn theo quý vào báo cáo sử dụng hoá đơn theo mẫu số 01/BC-SDHD-CNKD ban hành kèm theo Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài Chính không phải lập báo cáo sử dụng hoá đơn ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

2.2. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế: Từ ngày 20 tháng 11 năm 2017 đến 05/12/2017 cơ quan thuế phát tờ khai thuế khoán năm 2017 cho tất cả các hộ nộp thuế khoán; Hộ nộp tờ khai khoán cho đội thuế phụ trách Xã, Thị trấn (Chi cục thuế) chậm nhất là ngày 15/12/2017. Trường hợp mới ra kinh doanh, thời hạn nộp hồ sơ chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bắt đầu kinh doanh.

2.3. Thực hiện công khai thông tin nộp thuế khoán của cá nhân kinh doanh (2 lần trong năm). Tài liệu niêm yết phải được gửi đến Hội đồng nhân dân và Mặt trận tổ quốc xã, phường, thị trấn, gửi bảng công khai thông tin cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương khoán cho từng cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

Chậm nhất là ngày 20 tháng 12 năm 2017, đội thuế phụ trách Xã, Thị trấn (Chi cục Thuế) Thông báo mức doanh thu dự kiến, mức thuế dự kiến theo mẫu số 01/TBTDK-CNKD kèm theo bảng công khai thông tin cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán theo mẫu số 01/CKTT-CNKD (sau đây gọi là Bảng công khai) ban hành kèm theo Thông tư này cho từng cá nhân kinh doanh, trong đó nêu rõ địa chỉ, thời gian đội thuế phụ trách Xã, Thị trấn (Chi cục Thuế) tiếp nhận ý kiến phản hồi (nếu có) của cá nhân kinh doanh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Chi cục Thuế, đội thuế phụ trách Xã, Thị trấn thực hiện niêm yết công khai lần 1 tại bộ phận một cửa của Chi cục Thuế, địa điểm thích hợp của: trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; trụ sở Đội thuế; Ban quản lý chợ;... đảm

bảo thuận lợi cho việc tiếp nhận thông tin để giám sát của người dân và cá nhân kinh doanh. Thời gian niêm yết lần 1 từ ngày 20 tháng 12 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Thời gian đội thué phụ trách Xã, Thị trấn (Chi cục Thuế) tiếp nhận ý kiến phản hồi (nếu có) chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2017.

2.4. Tham vấn ý kiến Hội đồng tư vấn thuế:

Đội thué phụ trách Xã, Thị trấn tổ chức họp tham vấn ý kiến Hội đồng tư vấn thuế trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 10 tháng 01 năm 2018 về các tài liệu niêm yết công khai lần 1 và các ý kiến phản hồi. Nội dung lấy ý kiến tham vấn của Hội đồng tư vấn thuế phải được lập thành Biên bản có ký xác nhận của các thành viên trong Hội đồng tư vấn thuế. Nội dung biên bản phải ghi rõ các ý kiến về điều chỉnh đối tượng, doanh thu, mức thuế phải nộp của từng cá nhân kinh doanh để làm tài liệu lập sổ bộ thuế.

Hội đồng tư vấn thuế theo hướng dẫn tại Thông tư này là Hội đồng tư vấn thuế được thành lập theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2.5. Lập và duyệt sổ bộ thuế

Căn cứ tài liệu khai thuế của cá nhân nộp thuế khoán, kết quả điều tra thực tế, tổng hợp ý kiến phản hồi khi niêm yết công khai lần 1, biên bản họp với Hội đồng tư vấn thuế và văn bản chỉ đạo của Cục Thuế, Chi cục Thuế thực hiện lập và duyệt sổ bộ thuế trước ngày 15 tháng 01 năm 2018.

Hằng tháng, căn cứ tình hình biến động trong hoạt động kinh doanh của cá nhân (cá nhân mới ra kinh doanh; cá nhân ngừng/nghỉ kinh doanh; cá nhân thay đổi quy mô, ngành nghề kinh doanh hoặc thay đổi phương pháp tính thuế...) hoặc do những thay đổi về chính sách thuế ảnh hưởng đến doanh thu khoán và mức thuế khoán phải nộp, Chi cục Thuế lập và duyệt sổ bộ thuế điều chỉnh, bổ sung và thông báo lại tiền thuế phải nộp trong tháng, quý cho cá nhân nộp thuế khoán.

2.6. Niêm yết công khai lần thứ hai

Cơ quan thuế thực hiện niêm yết công khai lần thứ hai (lần 2) về doanh thu và mức thuế chính thức phải nộp của năm đối với cá nhân kinh doanh. Việc niêm yết công khai lần 2 được thực hiện như sau:

Đội thué phụ trách Xã, Thị trấn thực hiện niêm yết công khai lần 2 trước ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại bộ phận một cửa của Chi cục Thuế; tại cửa, cổng hoặc địa điểm thích hợp của: trụ sở Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn; trụ sở Đội thué; Ban quản lý chợ;... đảm bảo thuận lợi cho việc tiếp nhận thông tin để giám sát của người dân và cá nhân kinh doanh.

Đội thué gửi tài liệu niêm yết công khai lần 2 đến Hội đồng nhân dân và Mật trận tổ quốc xã, phường, thị trấn chậm nhất là ngày 30 tháng 1, trong đó nêu rõ địa chỉ, thời gian Đội thué phụ trách Xã, Thị trấn tiếp nhận ý kiến phản hồi (nếu có) của Hội đồng nhân dân và Mật trận tổ quốc xã, phường, thị trấn.

II.CHÍNH SÁCH LỆ PHÍ MÔN BÀI:

Năm 2018 chính sách thu lệ phí môn bài vẫn căn cứ Nghị định số

139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài cụ thể:

3. Mức thu lệ phí môn bài:

- **Đối với hộ cá nhân kinh doanh:** Có 03 mức thu lệ phí môn bài cụ thể như sau:

+ Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm : 1.000.000 đồng/ năm;

+ Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình có doanh thu trên 300 triệu đến 500 triệu đồng/năm : 500.000 đồng/ năm;

+ Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình có doanh thu trên 100 triệu đến 300 triệu đồng/năm : 300.000 đồng/ năm;

- Đối với tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ:

Có 02 mức thu lệ phí môn bài cụ thể như sau:

+ Tổ chức có vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư trên 10 tỷ đồng: 3.000.000 đồng/năm;

+ Tổ chức có vốn điều lệ hoặc vốn đầu tư dưới 10 tỷ đồng: 2.000.000 đồng/năm;

Riêng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, đơn vị sự nghiệp tổ chức kinh tế khác: 1.000.000 đồng/năm.

- Tổ chức, cá nhân , nhóm cá nhân , hộ gia đình sản xuất, kinh doanh hoặc mới thành lập, được cấp đăng ký thuế và mã số thuế, mã số doanh nghiệp trong thời gian của 6 tháng đầu năm thì nộp mức lệ phí môn bài cả năm; nếu thành lập, được cấp đăng lý thuế và mã số thuế, mã số doanh nghiệp trong thời gian 6 tháng cuối năm thì nộp 50% mức lệ phí môn bài cả năm.

Tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nhưng không kê khai lệ phí môn bài thì phải nộp mức lệ phí môn bài cả năm, không phân biệt thời điểm phát hiện là của 6 tháng đầu năm hay 6 tháng cuối năm.

*** GIAO CHỈ TIÊU LẬP BỘ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2018:**

- Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch tỉnh, huyện giao.
- Căn cứ kết quả thu lệ phí môn bài năm 2017.
- Căn cứ doanh thu kinh doanh và vốn điều lệ của các tổ chức, cá nhân thuộc diện nộp lệ phí môn bài năm 2018.

UBND huyện giao chỉ tiêu lập bộ phí môn bài năm 2018:

+ Lập bộ các xã, thị trấn: 1.389 hộ, tiền: 477.500.000 đồng

+ Lập bộ Doanh nghiệp : 456 DN, tiền: 872.000.000 đồng

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

***. LẬP BỘ LỆ PHÍ MÔN BÀI:**

1. Lập bộ lệ phí môn bài đối với tổ chức.

Chi cục Thuế phối hợp Đài truyền thanh tuyên truyền sâu rộng Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 để các tổ chức và cá nhân kinh doanh được biết.

Các tổ chức đang hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ có thay đổi vốn điều lệ, vốn đầu tư, tăng thêm chi nhánh, văn phòng, địa điểm kinh doanh thì lập tờ khai lệ phí môn bài gửi về Chi cục Thuế Hoằng Hóa qua hệ thống khai thuế điện tử để lập bộ lệ phí môn bài.

2.1. Lập bộ lê phí môn bài đối với cá nhân.

Cá nhân sản xuất kinh doanh đã lập bộ lê phí môn bài năm 2017, năm 2018 có thay đổi doanh thu thì phải lập lại tờ khai lê phí môn bài

Cá nhân mới ra kinh doanh năm 2018 phải lập tờ khai lê phí môn bài

Cá nhân không thay đổi doanh thu không phải lập tờ khai lê phí môn bài.

Thời gian hoàn thành công tác lập bộ môn bài năm 2018 xong trước ngày 10/12/2017, thông báo nộp lê phí môn bài gửi tới người nộp thuế chậm nhất là 28/12/2017.

3.Tổ chức thu lê phí môn bài:

Căn cứ bộ môn bài đã được duyệt, từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 các xã, thị trấn phối hợp Đội thuế LXP, tiến hành thu thuế môn bài, thời gian tiến hành thu môn bài là 10 ngày phần đầu hoàn thành kế hoạch huyễn giao .

Quá trình thu môn bài phải viết biên lai đến hộ,hạch toán rõ ràng đảm bảo đúng quy định. Cuối ngày báo cáo số thu phí môn bài về UBND huyện (qua Chi cục Thuế).

Đối với trường hợp phát sinh chưa lập bộ thì tiến hành khảo sát quy mô kinh doanh đề nghị mức phí môn bài tương đương với các hộ cùng ngành nghề thông qua HĐTV thuế lập danh sách đề nghị lập bổ sung gửi về Chi cục Thuế sau khi có bộ bổ sung mới tiến hành thu.

Đối với các hộ ở địa bàn khác địa phương đến kinh doanh thì sau ngày 31/01/2018 kiểm tra hộ chưa nộp thì tiến hành truy thu và xử phạt theo quy định.

Đối với các Doanh nghiệp, HTX.Chi cục Thuế có trách nhiệm tuyên truyền, đôn đốc các đơn vị nộp môn bài bằng điện tử, phần đấu 100% số đơn vị nộp thuế đúng thời gian quy định.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH:

1. Chi cục Thuế:

- Hướng dẫn tuyên truyền sâu rộng các chủ trương chính sách thuế của nhà nước đến mọi tổ chức cá nhân trên địa bàn có hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ được biết và thực hiện.

- Phân công công chức phụ trách các xã, thị trấn phù hợp với khả năng của từng công chức và điều kiện thực tế của từng địa bàn, hướng dẫn nghiệp vụ chính sách thuế, đủ khả năng xử lý trong mọi trường hợp.

- Công chức thuế quản lý địa bàn chịu trách nhiệm cùng Hội đồng tư vấn thuế các xã, thị trấn xác định đối tượng mức thuế phù hợp với thực tế kinh doanh của từng hộ, công khai theo quy định; tổ chức duyệt bộ thuế.

- Tổ chức, tổng hợp kết quả lập bộ khoán thuế từng xã, thị trấn công khai trên trang điện tử ngành thuế.

- Báo cáo UBND huyện và đề xuất các biện pháp xử lý các trường hợp dây dưa, chồng đối không thực hiện, không hoàn thành chỉ tiêu điều chỉnh ổn định bộ thuế sau ngày 31/01/2018.

2. Tài chính - Kho bạc:

Giám sát chặt chẽ việc thu, nộp tiền thuế đối với hộ khoán thuế khoán thuế 2017 để tránh tình trạng thu thuế dưới dạng lệ phí, xâm tiêu, chiếm dụng tiền thuế và thực hiện chế độ điều tiết cho các xã theo chế độ quy định tạo điều kiện cho các xã, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ thu.

3. Quản lý thị trường và các ngành nội chính:

Phối hợp tốt với Chi cục thuế và UBND các xã, thị trấn tăng cường tổ chức kiểm tra giám sát việc tuân thủ pháp luật của công dân trong kinh doanh; có biện pháp ngăn ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp dây dưa cản trở và chống người thi hành công vụ trong kê khai, điều chỉnh thuế năm 2018.

4. Ngành văn hóa thể thao và Đài truyền thanh huyện, các xã, thị trấn:

Căn cứ vào hướng dẫn của Huyện, tích cực tuyên truyền rộng rãi và thường xuyên chính sách pháp luật thuế trên Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn để mọi đối tượng, thành phần biết thực hiện.

5. UBND và HĐTV thuế xã, thị trấn:

- Căn cứ vào chỉ tiêu lập bộ huyện giao, UBND các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo tổ chức triển khai kịp thời, thông báo chủ trương chính sách về thuế của Nhà nước, công khai mức thuế phải nộp của từng đối tượng, để mọi đối tượng được biết và thực hiện. Hội đồng tư vấn thuế xã, thị trấn thực hiện đầy đủ quy chế, chức năng nhiệm vụ tham mưu tích cực cho UBND xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thuế.

UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn phối hợp với cơ quan Thuế trong thực hiện khoán, ổn định thuế, thực hiện tốt công tác điều chỉnh thuế, đảm bảo kế hoạch thu ngân sách năm 2018; Tập trung điều chỉnh doanh thu tính thuế GTGT sát đúng doanh thu thực tế. Quá trình ổn định thuế thực hiện theo đúng quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế và quy trình quản lý hộ kinh doanh cá thể và các quy định của Luật quản lý thuế. Điều chỉnh thuế để đảm bảo dự toán thu NSNN năm 2018 là nhiệm vụ khó khăn phức tạp, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo kiên quyết phấn đấu đạt các chỉ tiêu lập bộ thuế GTGT năm 2018 đã được huyện giao.

Thủ trưởng các ban, phòng, ngành chức năng có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ và phối hợp có hiệu quả trong quá trình triển khai, chỉ đạo hướng dẫn các xã, thị trấn lập bộ thuế hộ cá thể khoán ổn định và thu thuế năm 2018, góp phần cùng toàn huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018./\u00d4

Noi nhận:

- TTHU, TTHĐND huyện (B/C);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND huyện (B/C);
- Các phòng, ngành: Thuế, Tài chính, Kho bạc;
- Quản lý thị trường, Công an, Đài truyền thanh (TH)
- VP Huyện uỷ, HĐND-UBND huyện (TH)
- UBND các xã, thị trấn (T/H);
- Lưu VT.



GIAO CHỈ TIỀL LẬP BỘ THUẾ HỘ KINH DOANH KHOÁN ỔN ĐỊNH NĂM 2018

(Kèm theo hướng dẫn số 3/HD-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của UBND huyện Hoằng Hóa)

ĐVT:Đ

STT	TÊN XÃ	BỘ THUẾ NĂM 2018	
		HỘ	SỐ TIỀN
1	Hoằng Phú	26	149.198.400
2	Hoằng Quý	41	103.305.600
3	Hoằng Kim	77	219.827.736
4	Hoằng Trung	25	87.170.400
5	Hoằng Giang	22	45.678.000
6	Hoằng Xuân	6	8.424.000
7	Hoằng Khánh	4	5.112.000
8	Hoằng Phượng	20	39.330.000
9	Hoằng Sơn	9	11.382.000
10	Hoằng Trinh	22	49.999.680
11	Hoằng Lương	10	17.946.900
12	Hoằng Xuyên	5	10.530.000
13	Hoằng Cát	14	26.475.300
14	Hoằng Khê	6	7.956.000
15	Hoằng Quỳ	27	77.162.400
16	Hoằng Hợp	25	44.222.400
17	Hoằng Minh	15	22.080.000
18	Hoằng Thành	30	79.171.200
19	Hoằng Trạch	40	100.800.000
20	Hoằng Phong	20	36.935.700
21	Hoằng Lưu	30	75.844.800
22	Hoằng Châu	50	99.187.200
23	Hoằng Tân	20	40.848.000
24	Hoằng Thịnh	29	62.229.812
25	Hoằng Thái	14	39.488.700
26	Hoằng Lộc	120	408.341.701
27	Hoằng Thắng	50	90.692.910
28	Hoằng Đồng	33	88.593.120
29	Hoằng Vinh	27	202.946.402
30	Hoằng Phúc	25	47.505.600
31	Hoằng Đức	5	8.512.000
32	Hoằng Hà	4	6.480.000
33	Hoằng Đạt	32	62.791.200
34	TT Bút Sơn	190	780.565.531
35	Hoằng Đạo	60	160.876.800
36	Hoằng Yên	4	7.146.000
37	Hoằng Tiên	22	87.297.600
38	Hoằng Hải	20	103.755.600
39	Hoằng Trường	50	141.876.000
40	Hoằng Đông	5	8.424.000
41	Hoằng Thanh	24	35.863.200
42	Hoằng Ngọc	101	224.452.800
43	Hoằng Phụ	30	54.561.600
TỔNG		1.389	3.980.988.292

GIÁO CHỈ TIỀU LẬP BỘ PHÍ MÔN BÀI NĂM 2018

(Kèm theo hướng dẫn số 07/HD-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của UBND huyện Hoằng Hóa)

ĐVT: Đ

STT	TÊN XÃ	HỘ	SỐ TIỀN
1	Hoằng Phú	26	10.800.000
2	Hoằng Quý	41	16.800.000
3	Hoằng Kim	77	27.100.000
4	Hoằng Trung	25	10.300.000
5	Hoằng Giang	22	7.000.000
6	Hoằng Xuân	6	1.800.000
7	Hoằng Khánh	4	1.200.000
8	Hoằng Phượng	20	6.000.000
9	Hoằng Sơn	9	2.700.000
10	Hoằng Trinh	22	6.600.000
11	Hoằng Lương	10	3.000.000
12	Hoằng Xuyên	5	1.500.000
13	Hoằng Cát	14	4.200.000
14	Hoằng Khê	6	1.800.000
15	Hoằng Quỳ	27	10.500.000
16	Hoằng Hợp	25	7.500.000
17	Hoằng Minh	15	4.500.000
18	Hoằng Thành	30	9.000.000
19	Hoằng Trạch	40	12.000.000
20	Hoằng Phong	20	6.000.000
21	Hoằng Lưu	30	9.000.000
22	Hoằng Châu	50	15.000.000
23	Hoằng Tân	20	6.000.000
24	Hoằng Thịnh	29	8.700.000
25	Hoằng Thái	14	4.200.000
26	Hoằng Lộc	120	45.000.000
27	Hoằng Thắng	50	15.000.000
28	Hoằng Đồng	33	12.400.000
29	Hoằng Vinh	27	14.000.000
30	Hoằng Phúc	25	7.500.000
31	Hoằng Đức	5	1.500.000
32	Hoằng Hà	4	1.200.000
33	Hoằng Đạt	32	9.600.000
34	TT Bút Sơn	190	77.200.000
35	Hoằng Đạo	60	20.000.000
36	Hoằng Yên	4	1.200.000
37	Hoằng Tiên	22	8.000.000
38	Hoằng Hải	20	6.000.000
39	Hoằng Trường	50	15.000.000
40	Hoằng Đông	5	1.500.000
41	Hoằng Thanh	24	7.200.000
42	Hoằng Ngọc	101	33.000.000
43	Hoằng Phụ	30	9.000.000
I	CỘNG HỘ KINH DOANH	1.389	477.500.000
II	CTY, CP, TNHH	380	720.000.000
III	DNTT	50	100.000.000
IV	HTX	26	52.000.000
	TỔNG CỘNG TOÀN HUYỆN		1.349.500.000